

Bản án số: 145/2018/DSST
Ngày: 28/ 6/ 2019
V/v tranh chấp HN&GD

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Đại - Thẩm phán

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Hào
2. Bà Trần Thị Minh Hoi

Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Văn Kiên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 67/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐXX-ST ngày 15 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Th** - sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm L, xã B, huyện Đ, tỉnh N. Có mặt

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H** - sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh N. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày:

Về hôn nhân chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn H chung kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vào ngày 06/12/2011. Vợ chồng chung sống một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong tình cảm, cuộc sống vợ chồng không được như ý muốn, hai người hiện nay đã sống ly thân, anh H không hợp tác để giải quyết đơn ly hôn. Hiện nay chị thấy cuộc sống vợ chồng không còn

hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài nay yêu cầu được ly hôn Nguyễn Văn H

- Về con chung: Chị Th và anh H không có con chung. Hiện nay chị Th không có thai.

- Về tài sản và các khoản nợ: Vợ chồng chưa có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt tại Tòa án và trốn tránh khai báo.

Tại phiên tòa, chị Th vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Bị đơn Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th yêu cầu giải quyết về ly hôn theo quy định tại khoản 5 điều 28 và khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, do vậy Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng. Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được triệu tập hợp lệ vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại khoản 1 điều 227 và khoản 1 điều 228, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo luật định.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh H kết hôn vào ngày 06/12/2017 trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Thời gian mới kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, nhưng chỉ một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên mâu thuẫn, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân một thời gian và không có trách nhiệm, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, hiện tại mỗi người ở mỗi nơi, Tình cảm vợ chồng hiện nay giữa hai người không còn nữa. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Th và anh H đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Th là được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

[4].Về tài sản và các khoản nợ: Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[5].Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình và khoản 1 Điều 28; Điều 35, Điều 147, khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Văn H

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn H không có con chung nên miễn xét.

3. Về tài sản và các khoản nợ chung của vợ chồng: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005054 ngày 12/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

NGUYỄN XUÂN ĐẠI

